

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **264/2021/QĐST-VHNGĐ**

B, ngày 22 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm; thụ lý số 939/2021/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: khu phố 4, phường TP, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: khu phố 4, phường TP, thành phố B, tỉnh Đ.

Xét thấy: Người yêu cầu đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 48, khoản 2 Điều 367, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 939/2021/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

- Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự.

- Về lệ phí: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm do bà N, ông P đã nộp theo biên lai số 0000975 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Xuân